



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: Y N

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM ĐÀN NGỌC NGÔ
Last Middle First

Current Address TK 16/11 Nguyễn Cảnh Chân - Phường Cầu Kho - Quận I - tp HCM

Date of Birth February 14th, 1957 Place of Birth Vĩnh Long province

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)
NGÔ VĂN THỒNG

Previous Occupation (before 1975) Police Lieutenant-colonel
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From _____ To DEATH DATE: June 23rd 1980

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGÔ NGỌC ĐÁN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHẠM THỊ BẠCH YẾN	February 9 th , 1957	WIFE
NGÔ NGỌC UYÊN	May 26 th , 1983	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#:

VEWL#:

I-171: Y

EXIT VISA#:

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM ĐÀN NGOC NGO
Last Middle First

Current Address TN 16/1 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Cầu Kê, Quận 1, TP HCM

Date of Birth February 14th, 1947 Place of Birth Quảng Nam, Vietnam

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/FATHER)

NGUYỄN VĂN THÔNG

Previous Occupation (before 1975) Police Lieutenant-Colonel
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From _____ To DEATH DATE: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGO NGOC PHAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHAM THI BACH YEN	February 9 th , 1957	WIFE
NGO NGOC UYEN	May 26 th , 1983	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

From: NGÔ NGỌC ĐÁN

TK 16/11 đường Nguyễn Cảnh Chân

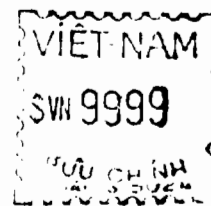
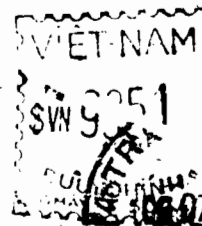
Phường Cầu Kho - Quận I

TP Hồ-chí-Minh - Việt-Nam

MAY BAY
PAR AVION

JUL 24 1990

1799 19 350



TO

Mrs KHUC MINH THƠ

P.O. BOX 5435, ARLINGTON,

V.A. 22205. 0635

U. S. A

24

!

.)

-77-

CÔNG AN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

96th van Home - 57 van.

1925, 1926, 1927, 1928, 1929, 1930, 1931, 1932, 1933, 1934, 1935, 1936, 1937, 1938, 1939, 1940, 1941, 1942, 1943, 1944, 1945, 1946, 1947, 1948, 1949, 1950, 1951, 1952, 1953, 1954, 1955, 1956, 1957, 1958, 1959, 1960, 1961, 1962, 1963, 1964, 1965, 1966, 1967, 1968, 1969, 1970, 1971, 1972, 1973, 1974, 1975, 1976, 1977, 1978, 1979, 1980, 1981, 1982, 1983, 1984, 1985, 1986, 1987, 1988, 1989, 1990, 1991, 1992, 1993, 1994, 1995, 1996, 1997, 1998, 1999, 2000, 2001, 2002, 2003, 2004, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026, 2027, 2028, 2029, 2030, 2031, 2032, 2033, 2034, 2035, 2036, 2037, 2038, 2039, 2040, 2041, 2042, 2043, 2044, 2045, 2046, 2047, 2048, 2049, 2050, 2051, 2052, 2053, 2054, 2055, 2056, 2057, 2058, 2059, 2060, 2061, 2062, 2063, 2064, 2065, 2066, 2067, 2068, 2069, 2070, 2071, 2072, 2073, 2074, 2075, 2076, 2077, 2078, 2079, 2080, 2081, 2082, 2083, 2084, 2085, 2086, 2087, 2088, 2089, 2090, 2091, 2092, 2093, 2094, 2095, 2096, 2097, 2098, 2099, 2100, 2101, 2102, 2103, 2104, 2105, 2106, 2107, 2108, 2109, 2110, 2111, 2112, 2113, 2114, 2115, 2116, 2117, 2118, 2119, 2120, 2121, 2122, 2123, 2124, 2125, 2126, 2127, 2128, 2129, 2130, 2131, 2132, 2133, 2134, 2135, 2136, 2137, 2138, 2139, 2140, 2141, 2142, 2143, 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149, 2150, 2151, 2152, 2153, 2154, 2155, 2156, 2157, 2158, 2159, 2160, 2161, 2162, 2163, 2164, 2165, 2166, 2167, 2168, 2169, 2170, 2171, 2172, 2173, 2174, 2175, 2176, 2177, 2178, 2179, 2180, 2181, 2182, 2183, 2184, 2185, 2186, 2187, 2188, 2189, 2190, 2191, 2192, 2193, 2194, 2195, 2196, 2197, 2198, 2199, 2200, 2201, 2202, 2203, 2204, 2205, 2206, 2207, 2208, 2209, 2210, 2211, 2212, 2213, 2214, 2215, 2216, 2217, 2218, 2219, 2220, 2221, 2222, 2223, 2224, 2225, 2226, 2227, 2228, 2229, 2230, 2231, 2232, 2233, 2234, 2235, 2236, 2237, 2238, 2239, 2240, 2241, 2242, 2243, 2244, 2245, 2246, 2247, 2248, 2249, 2250, 2251, 2252, 2253, 2254, 2255, 2256, 2257, 2258, 2259, 2260, 2261, 2262, 2263, 2264, 2265, 2266, 2267, 2268, 2269, 2270, 2271, 2272, 2273, 2274, 2275, 2276, 2277, 2278, 2279, 2280, 2281, 2282, 2283, 2284, 2285, 2286, 2287, 2288, 2289, 2290, 2291, 2292, 2293, 2294, 2295, 2296, 2297, 2298, 2299, 2300, 2301, 2302, 2303, 2304, 2305, 2306, 2307, 2308, 2309, 2310, 2311, 2312, 2313, 2314, 2315, 2316, 2317, 2318, 2319, 2320, 2321, 2322, 2323, 2324, 2325, 2326, 2327, 2328, 2329, 2330, 2331, 2332, 2333, 2334, 2335, 2336, 2337, 2338, 2339, 2340, 2341, 2342, 2343, 2344, 2345, 2346, 2347, 2348, 2349, 2350, 2351, 2352, 2353, 2354, 2355, 2356, 2357, 2358, 2359, 2360, 2361, 2362, 2363, 2364, 2365, 2366, 2367, 2368, 2369, 2370, 2371, 2372, 2373, 2374, 2375, 2376, 2377, 2378, 2379, 2380, 2381, 2382, 2383, 2384, 2385, 2386, 2387, 2388, 2389, 2390, 2391, 2392, 2393, 2394, 2395, 2396, 2397, 2398, 2399, 2400, 2401, 2402, 2403, 2404, 2405, 2406, 2407, 2408, 2409, 2410, 2411, 2412, 2413, 2414, 2415, 2416, 2417, 2418, 2419, 2420, 2421, 2422, 2423, 2424, 2425, 2426, 2427, 2428, 2429, 2430, 2431, 2432, 2433, 2434, 2435, 2436, 2437, 2438, 2439, 2440, 2441, 2442, 2443, 2444, 2445, 2446, 2447, 2448, 2449, 2450, 2451, 2452, 2453, 2454, 2455, 2456, 2457, 2458, 2459, 2460, 2461, 2462, 2463, 2464, 2465, 2466, 2467, 2468, 2469, 2470, 2471, 2472, 2473, 2474, 2475, 2476, 2477, 2478, 2479, 2480, 2481, 2482, 2483, 2484, 2485, 2486, 2487, 2488, 2489, 2490, 2491, 2492, 2493, 2494, 2495, 2496, 2497, 2498, 2499, 2500, 2501, 2502, 2503, 2504, 2505, 2506, 2507, 2508, 2509, 2510, 2511, 2512, 2513, 2514, 2515, 2516, 2517, 2518, 2519, 2520, 2521, 2522, 2523, 2524, 2525, 2526, 2527, 2528, 2529, 2530, 2531, 2532, 2533, 2534, 2535, 2536, 2537, 2538, 2539, 2540, 2541, 2542, 2543, 2544, 2545, 2546, 2547, 2548, 2549, 2550, 2551, 2552, 2553, 2554, 2555, 2556, 2557, 2558, 2559, 2560, 2561, 2562, 2563, 2564, 2565, 2566, 2567, 2568, 2569, 2570, 2571, 2572, 2573, 2574, 2575, 2576, 2577, 2578, 2579, 2580, 2581, 2582, 2583, 2584, 2585, 2586, 2587, 2588, 2589, 2590, 2591, 2592, 2593, 2594, 2595, 2596, 2597, 2598, 2599, 2600, 2601, 2602, 2603, 2604, 2605, 2606, 26

Phlox pilularis Nutt. - 672.

tháng 12 năm 1975

Mrs. H. M. Davis

11/ ngày 2 tháng 12 năm 1974

Kính chuyển:

1000

đó tổng đạt đến dương sự . . .

Sài Gòn, ngày 04 tháng 07 năm 1990.

Hình thức Bà,

Cháu nhớ như trước thuở ra giấy báo lãnh của Bà vào ngày 14.06.90. Cháu và cùng Cầu Tống trước bị giúp đỡ to lớn của Bà.

Cháu xin nghe theo lời Bà đã hướng dẫn trong thư. Mong Bà giúp đỡ cháu mau chóng có trước bị ủng hộ, giúp đỡ về phía Hoa Kỳ. Tại Việt Nam, hồ sơ của cháu đã được chuyển đến phòng Quản lý Xuất Nhập Cảnh (161 Trường Nguyễn Du - Quận I) và có giấy mời bổ túc hồ sơ để hoàn tất thủ tục về phía Việt Nam. Hiện thời, hồ sơ đang được Bộ Nội vụ Việt Nam xét duyệt. Nếu trong trường hợp giấy báo lãnh của Bà gọi về kịp thời thì có thể hồ sơ sẽ được giải quyết thuận lợi hơn và tổ lễ tiễn về cũng hay hơn cho cháu.

Theo sự hướng dẫn của Bà, cháu sẽ gửi những giấy tờ sau:

1. Khai sinh của Cha cháu
2. Khai tử của Cha cháu
3. 02 bản sao Cầu cứu của cháu
4. 02 bản sao Cầu cứu của vợ cháu (PHẠM THỊ BẠCH YẾN)
5. 02 giấy khai tử của cháu
6. 02 giấy khai tử của vợ cháu
7. 02 giấy khai tử của con cháu (NGUYỄN NGỌC VYÊN)
8. 02 giấy báo học tập tại tạo của Cha cháu
9. 02 lễ tang của Cha cháu
10. 03 hình chụp của Cha cháu tại Hoa Kỳ.

Riêng về bằng cấp, chúng cháu của Cha khi đi tu nghiệp tại Hoa Kỳ đã thất lạc. Cháu xin gửi hình chụp của Bà cháu (thời trước) cháu đã gửi các hình chụp của Cha tại trước Cảnh sát Kentucky trong thời gian tu nghiệp tại Hoa Kỳ năm 1960) để minh chứng và hy vọng được xác minh tại Mỹ việc.

Kính chúc Bà vui mạnh và hạnh phúc biết ơn
vô cùng của cháu.

Kính

Ngô Văn Dân

Ngô Văn Dân

CÔNG AN
Thành phố HỒ CHÍ MINH

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Phòng Quản Lý X.N.C

GIẤY MỜI

H0

5

Ngày: 6/6/90

Người nhận:

Cư ngụ:

Phạm Thị Bạch Yến
TK 16/11 Nguyễn Văn Chấn
F. Cầu Kho Q.1

Đến Phòng Quản lý Xuất Nhập Cảnh, số 161 đường
Nguyễn Du, Quận I TP. Hồ Chí Minh vào lúc 8 giờ 00
ngày 20 tháng 6 năm 1990

Coi 14 t 163 lên tổng 800 đ (mang theo hộ khẩu)

Về việc:

XCV

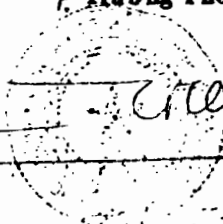
(Đem theo thẻ Căn cước hoặc giấy Chứng minh nhân dân)

Gặp Đội: 3

P. Trưởng Phòng

Hà

o o o o



Số 757/ILT

LỆNH THA

Tôi THAI ĐOÀN LÂN
Chức vụ THỦ GIẢM ĐOÀN SỞ CÔNG AN THỊNH PHỐ TỐ CHÍ HẢI

Căn cứ quyết định miễn tố số ngày tháng năm
đối với bị can NGO VĂN PHONG

Căn cứ vào pháp luật hiện hành;

RA LỆNH THA

Họ và tên NGO VĂN PHONG Bí danh

Sinh ngày 10 tháng 04 năm 1973

Sinh quán Cầu Giộc, Huyện Lũng

Trú quán 112/7 Trần Phú, Thị trấn Vĩnh Lợi

Nghề nghiệp Đã thôi việc

Ông Giám thị trại tạm giam P.20

thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến ông Viện Trưởng VKSND để
đề tương.

P.P.H.C. ngày 08 tháng 08 năm 1973 (5'8)



Nơi nhận

- Ông Viện Trưởng VKSND P.P.H.C. An để biết.
- P.P.H.C. An để báo cáo.
- Ông Giám thị trại tạm giam P.20 để thi hành.
- CÔNG AN QUẬN 6 để biết.
- Đường sự khi về trình với C.A. để biết.
- Lưu hồ sơ.

CAP 096

Chứng nhân

Đã Ngõ Văn Chông trước khi

bi bắt cư ngụ nhà số 496 Hào

quang Phường 6 Quận 6 Gia Định

đã hồi hương về 1127 Trần Phú

Vĩnh Long cần nhận cho nhà nước miền

Vây lant chuyển đến Công an Phường 4

thị xã Vĩnh Long quản trị để

ngày 15/8/79



Nguyễn Ngọc Sĩ

(8/2)

8 1/8 79 75

HỘI NỘI VI
CÔNG AN T.P. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Số 757 /LT

LỆNH THA

Tôi THẬT DỒN MÃN
Chức vụ TRƯỞNG ĐOÀN CÔNG AN T.P. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ quyết định miễn tố số ngày tháng năm
đối với bị can NGUYỄN VĂN ĐOÀN

Căn cứ vào pháp luật hiện hành ;

RA LỆNH THA

Họ và tên NGUYỄN VĂN ĐOÀN Bí danh

Sinh ngày 10 tháng 04 năm 1918

Sinh quán Cần Giuộc, Chợ Lớn

Trú quán 112/7 Trần Phú, Thp 5, Vĩnh Lộc

Nghề nghiệp Kỹ sư nhà máy

Ông Giám thị trại tạm giam P.20

thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến ông Viện Trưởng VKSND để tư vấn
để tương.

ngày 08 tháng 08 năm 1971 (58)



Nơi nhận

- Ông Viện Trưởng VKSND T.P. HỒ CHÍ MINH để biết.
- Ông Giám thị trại tạm giam P.20 để thi hành.
- CÔNG AN QUẬN 6 để biết.
- Đường sự khi về trình với C.A. biết.
- Lưu hồ sơ.

CAP 096

Chứng nhân

Đã Ngõ Văn chống trước khi

ở bất cứ nơi nào 29' 196 Hân

quang Phương là Lưu 6. Gia đình

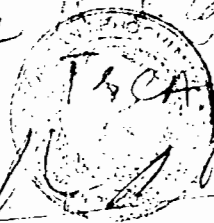
đã hồi hương về 1127 Trần Phú

Vĩnh Long cần như các nhà nước miền

Vực kinh chuyển đến Công an Phường 4

thị xã Vĩnh Long quản lý để

Ngày 15/8/79



Nguyễn Ngọc Sĩ

(32)

31

Xã, thị trấn: Phước Mỹ
Thị xã, quận: Vĩnh Long
Thành phố, tỉnh: Cần Thơ

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 31
Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Tô Văn Bông</u> <u>nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>1918.</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>112/7 Trần Phú, Khóm 2, Phường 4</u> <u>Thị xã Vĩnh Long.</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>23. 06. 1980.</u> <u>Bãi nhà.</u>
Nguyên nhân chết	<u>Xuất huyết não</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	<u>Nguyễn Thị Khuông 54 tuổi</u> <u>112/7 Trần Phú, Khóm 2, Phường 4</u> <u>Thị xã Vĩnh Long.</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>Cần Thơ</u>

Đăng ký ngày 24 tháng 06 năm 1980.

TM/UBND Phước Mỹ
(ký tên, đóng dấu)

Chữ T. H

Nguyễn Văn Bảy

Xã, thị trấn: Phước Mỹ
Thị xã, quận: Vĩnh Long
Thành phố, tỉnh: Cần Long

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 31
Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Tô Văn Thông</u> <u>nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>1918.</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Viet nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>112/7 Trần Phú, Khóm 2, Phường 4</u> <u>Thị xã Vĩnh Long</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>23. 06. 1980.</u> <u>Bãi lửa.</u>
Nguyên nhân chết	<u>Xuất huyết não</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	<u>Nguyễn Thị Khương 54 tuổi</u> <u>112/7 Trần Phú, Khóm 2, Phường 4</u> <u>Thị xã Vĩnh Long</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>Cần Long</u>

Đăng ký ngày 24 tháng 06 năm 1980.

TM/UBND Phước Mỹ
(ký tên, đóng dấu)

Chữ T. H

Nguyễn Văn Bảy

- HỒ - SƠ HÀNH - CHÍNH -
KHAI SANH

Số hiệu 69

Trường-Bình, ngày 28.10.59

Sao y cuốn bộ sanh
năm 1918.
Hội-viên Hộ-Tịch.

L. C. M. I. A. N.

VỎ - BÌNH - VỢ G.

Trường-Bình, ngày 28.10.59

Chứng thật chữ ký tên
của Hội-viên Hộ-Tịch.

- Đại-diện Xã,

L. - V. - T. -

Trường-Bình
28.10.59

Tên, họ sau khi :	<u>HỒ - VĂN - THONG</u>
Phái :	<u>Nam</u>
Sinh : (Ngày, tháng, năm)	<u>Le 10 Avril 1918</u>
Tại :	<u>nhà thương Caudoc</u>
Cha : (Tên, họ)	<u>HỒ - VĂN - BA</u>
Tuổi :	<u>---</u>
Nghề :	<u>Làm việc thương thơ</u>
Cư-trú tại :	<u>Trường - Bình</u>
Mẹ : (Tên, họ)	<u>Nguyễn - thị - Gương</u>
Tuổi :	<u>---</u>
Nghề :	<u>Làm bán</u>
Cư-trú tại :	<u>Trường - Bình</u>
Vợ : (chính hay phụ)	<u>Vợ chánh</u>
Người khai (Tên, họ)	<u>HỒ - VĂN - BA</u>
Tuổi :	<u>29 ans</u>
Nghề :	<u>Làm việc thương thơ</u>
Cư-trú tại :	<u>Trường - Bình</u>
Ngày khai :	<u>10 Avril 1918</u>
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	<u>Bùi-thị-Lành</u>
Tuổi :	<u>29 ans</u>
Nghề :	<u>Làm vợ</u>
Cư-trú tại :	<u>nhà thương Caudoc</u>
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	<u>Lê-thị-Bang</u>
Tuổi :	<u>24 ans</u>
Nghề :	<u>Làm mướn</u>
Cư-trú tại :	<u>Trường - Bình</u>
<u>Cholon</u> <u>11 Avril 1959</u>	

Lập tại xã Trường-Bình, ngày 28 tháng 10 năm 1959

Người khai,

Hộ-lại,

Nhập-chứng,

Ký tên: Ba.

Ký tên: Phan Văn Bền.

Ký tên: Phan Văn Bền.

- HỒ - SƠ HÀNH - CHÍNH -
KHAI SANH

Số hiệu

69

Trường-Bình, ngày 28.10.59

Sao y cuốn hộ sanh
năm 1918.

Hội-viện Hộ-Tịch.

L. C. M. H. A.

VỎ - ĐỀ - VỎ - G.

Trường-Bình, ngày 28.10.59

Chứng thật chữ ký tên
của Hội-viện Hộ-Tịch.

- Đại-diện Xã,

L. - H. - T.

Trường-Bình
28-10-59

Yên

Tên, họ sau nhĩ : NGÔ - VĂN - CHÂN

Phái : Nam

Sinh : 10 Avril 1910
(Ngày, tháng, năm)

Tại : nhà thương Gaudier

Cha : NGÔ - VĂN - BA
(Tên, họ)

Tuổi : --

Nghề : Làm việc thương mại

Cư-trú tại : Trường - Bình

Mẹ : NGUYỄN - THỊ - ANH
(Tên, họ)

Tuổi : --

Nghề : Đón báp

Cư-trú tại : Trường - Bình

Vợ : Vợ chính
(chánh tá, t. c.)

Người khai : NGÔ - VĂN - BA
(Tên, họ)

Tuổi : 20 ans

Nghề : Làm việc thương mại

Cư-trú tại : Trường - Bình

Ngày khai : 10 Avril 1910

Người chứng thứ nhất : NGUYỄN - THỊ - ANH
(Tên, họ)

Tuổi : 20 ans

Nghề : Làm vợ

Cư-trú tại : nhà thương Gaudier

Người chứng thứ nhì : NGUYỄN - THỊ - ANH
(Tên, họ)

Tuổi : 24 ans

Nghề : Làm mẹ

Cư-trú tại : Trường - Bình

Cholon 10 Avril 1910

Lập tại xã Trường-Bình ngày 28-10-59 195

Người khai,

Hộ-lại,

Nhận-chứng,

Ký tên: ba.

Ký tên: nam văn chân.

Ký tên: anh.

GIỒNG V. BÀN CHÁNH

TRÌNH DI NƠI 4 tháng 6 năm 1990

TR. CH. NGUYỄN VĂN C. NGUYỄN



Trần Thị Thập



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 330342463

Họ tên: NGÔ NGỌC ĐÁN

Sinh ngày: 14-02-1957

Nguyên quán: Trường Bình

Cần Giuộc, Long An

Nơi thường trú: 112/7 Trần Phú
Vĩnh Long, Cửu Long.



Dân tộc: Kinh .. Tôn giáo : Phật-giáo.



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc chấm cách 0,7cm
dưới sau đuôi mắt
trái.



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 21 tháng 07 năm 1978

KY GIẤM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ TRƯỞNG TY

Nguyễn Văn Bang

GIỒNG Y BẢN CHÁNH

TP. HCM 01 Ngày 14 tháng 6 năm 1990

TIA. UBND PHƯỜNG CẦU KHO

TH Chủ tịch

Ước

na



Trần Thị M. H.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 330042463

Họ tên: NGÔ NGỌC ĐÁN

Sinh ngày: 14-02-1957

Nguyên quán: Trường Bình

Cần giục: Long An

Nơi thường trú: 112/7 Trần Phú

Vĩnh Long, Cửu Long.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật-giáo

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc chấm cách 0,7cm
dưới sau đuôi mắt
trái.

Ngày 21 tháng 07 năm 1978

KIỂM GIÁC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ TRƯỞNG TY

Nguyễn Văn Bàng

NAM - VIỆT

(SUD VIET - NAM)

Quận Châu-thành

(Délégation)

Tổng Bìnhlong

(Canton)

Xã Longchâu

(Village)

VIỆT - NAM CỘNG - HOÀ

(RÉPUBLIQUE DU VIET-NAM)

BỘ ĐỜI CÔNG-DÂN VIỆT-NAM

(ETAT-CIVIL VIETNAMIEN)

BẢN TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH NĂM 1957

(Extrait du registre des actes de naissance de l'année)

XÃ Longchâu

(Village)

TỈNH VĨNH - LONG

(Province)

(NAM - VIỆT)

(Sud Viêt-Nam)

KHAI SANH SỐ 286

(Acte N°)

Nhà In LONG-HỒ - Vĩnhlong

Tên và họ đứa trẻ (Nom et prénom de l'enfant)	<u>Ngô-ngọc-Đan</u>
Nam hay Nữ (Sexe de l'enfant)	<u>Nam</u>
Ngày sanh (Date de naissance)	<u>ngày mười bốn tháng hai dương lịch năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy-</u>
Nơi sanh (Lieu de naissance)	<u>Longchâu (Vĩnhlong)</u>
Tên và họ người cha (Nom et prénom du père)	<u>Ngô-văn-Thông</u>
Nghề - nghiệp (Sa profession)	<u>Thẩm-sát viên Cảnh-sát và công-an</u>
Nơi cư trú (Son domicile)	<u>Chợ-lớn</u>
Tên và họ người mẹ (Nom et prénom de la mère)	<u>Nguyễn-thị-Khương</u>
Nghề - nghiệp (Sa profession)	<u>Nội-trợ</u>
Nơi cư trú (Son domicile)	<u>Chợ-lớn</u>
Vợ chánh hay vợ thứ (Son rang)	<u>vợ chánh</u>
	<u>hôn thú số 11/1956 LongHỒ Vĩnhlong</u>

Chúng tôi

(Nous)

Quận-Trưởng quận Châu-thành

(Délégué Administratif)

Chúng hợp-pháp bút ký ngang đây của CHỦ-TỊCH

(Certifions l'authenticité des signatures apposées ci-contre)

HỘI ĐỒNG Xã LONG-CHÂU

(des Conseillers communaux du village de)

Vĩnhlong, ngày 18 tháng 2 năm 1957

le

Quận - Trưởng,

Délégué Administratif)

CHỦ-TỊCH,

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

(Pour extrait conforme)

Longchâu, ngày 18 tháng 2 năm 1957

le

Tổng-Secretaire,
(Le Secrétaire général)ỦY VIÊN HỘ-TỊCH.
(Le Conseiller à l'Etat-civil)CHỦ-TỊCH kiểm HỘ-TỊCH,

Giá tiền

(Coût)

Biên lai số

(Quittance)

NAM - VIỆT

(SUD VIET - NAM)

Quận Châu-thành

(Délégation)

Tông Bìnhlong

(Canton)

Xã Longchâu

(Village)

VIỆT - NAM CỘNG - HOÀ

(RÉPUBLIQUE DU VIET-NAM)

BỘ ĐỜI CÔNG-DÂN VIỆT-NAM

(ETAT-CIVIL VIETNAMIEN)

BẢN TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH NĂM

1957

(Extrait du registre des actes de naissance de l'année)

XÃ Longchâu

(Village)

TỈNH VINH - LONG

(Province)

(NAM - VIỆT)

(Sud Viet-Nam)

KHAI SANH SỐ 286

(Acte N°)

Nhà In LONG-HỒ - vinhlong

Tên và họ đứa trẻ (Nom et prénom de l'enfant)	Ngô-ngọc-Đán
Nam hay Nữ (Sexe de l'enfant)	Nam
Ngày sanh (Date de naissance)	ngày mười bốn tháng hai dương lịch năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy -
Nơi sanh (Lieu de naissance)	Longchâu (vinhlong)
Tên và họ người cha (Nom et prénom du père)	Ngô-văn-Thong
Nghề - nghiệp (Sa profession)	Th)ẩm-sát viên Cảnh-sát và công-an
Nơi cư trú (Son domicile)	Chợ-lớn
Tên và họ người mẹ (Nom et prénom de la mère)	Nguyễn-thị-Khuông
Nghề - nghiệp (Sa profession)	Nội-trợ
Nơi cư trú (Son domicile)	Chợ-lớn
Vợ chánh hay vợ thứ (Son rang)	Vợ chánh
	hôn thú số 11/1956 LongHỒ Vinhlong)

Chúng tôi

(Nous)

Quận-Trưởng quận Châu-thành

(Délégué Administratif)

Chứng hợp-pháp bút ký ngang đây của CHỦ-TỊCH

(Certifions l'authenticité des signatures apposées ci-contre)

HỘI ĐỒNG Xã LONGCHÂU

(des Conseillers communaux du village de)

Vinhlong, ngày 18 tháng 2 năm 1957

le

TRÍCH Y BẢN CHÁNH

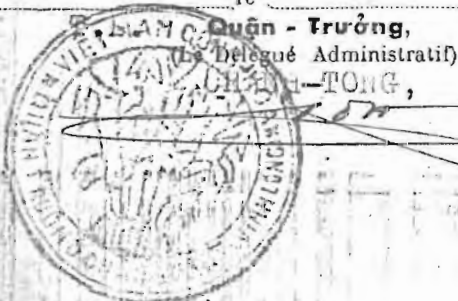
(Pour extrait conforme)

Longchâu, ngày 18 tháng 2 năm 1957

le

Longchâu
(Le Secrétaire général)ỦY VIÊN HỘ-TỊCH
(Le Conseiller à l'Etat-civil)

CHỦ-TỊCH KIỂM HỘ-TỊCH,



Giá tiền

(Coût)

Biên lai số

(Quittance)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QB số

Huyện, Quận

Ngày

Tỉnh, Thành phố

Số 42 - P49

Quyển số 04

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên

Ngô Ngọc Sơn

Phạm Thị Bạch Yến

Bí danh

Sinh ngày tháng

14.02.1957

09.02.1957

năm hay tuổi

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Việt

Việt

Nghề nghiệp

sinh viên

công nhân

Nơi đăng ký

Đại học Cần Thơ

48/92^{bi} Kháng chiến

nhân khẩu

719.01

thường trú

Số giấy chứng minh nhân dân:

hoặc hộ chiếu

33 0042463

120340921

Đăng ký ngày 16 tháng 08 năm 1988

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. U.B.N.D.

Lên 5

Ngô Ngọc Sơn

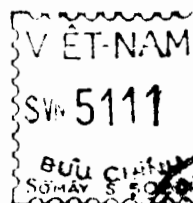
Phạm Thị Bạch Yến

U.B.N.D./Quận 5
Văn phòng ký

TRẦN THANH SỰ

Form: Phan - thi. Bach - yén
TK 16/11 Nguyễn - Cảnh. Chân
Phường Cầu Kho - Quận 1.
Thành phố Hồ - chí - Minh
Việt - Nam.

**SAY
PAR AVION**



TO : Mrs. KHUC-MINH-THO'

PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635 U.S.A.



APR 17 1990

T655 16.11.09



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **330042463**

Họ tên: **NGÔ NGỌC ĐÁN**

Sinh ngày: **14-02-1957**

Nguyên quán: **Trường Bình**

Cần giuộc, Long An.

Nơi thường trú: **112/7 Trần Phú**

Vĩnh Long, Cửu Long.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật-giáo

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 0,7cm
dưới sau đuôi mắt
trái.

Ngày 21 tháng 07 năm 1978

KIỂM TRA ĐÓNG HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ TRƯỞNG TY

Nguyễn Văn Bang

(NỘP)
Số: 588H HC/GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Ngày 06 tháng 11 năm 1989

TM. UBND. C. QU. KH. Q. I

TL. CHỦ TỊCH

PH. CH. TH. H. H.



Trần Thanh Xuân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020340927**

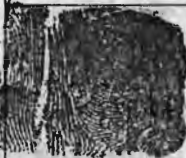
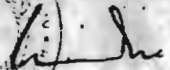
Họ tên **PHẠM THỊ BẠCH YẾN**

Sinh ngày **09-02-1957**

Nguyên quán **Phước Ninh,
Quảng Nam-Đà Nẵng.**

Nơi thường trú **18/92bis Kháng
Chiến, P2, Hồ Chí Minh.**



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
 	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sọc chấm cách 1,5cm dưới sau mép trái.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 02 tháng 10 năm 1978 THỦ LĨNH / GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN ĐHQ. GIÁM ĐỐC  Nguyễn Minh Tâm	



(NƠI)
 Số: 588/HC/GIỐNG Y DẤU CHÍNH
 Ngày 06 tháng 11 năm 1989
 TM. UENO. B. CẬU KHO. KI

Trần Thanh Kiên



Ngô - ngọc - Đan

Sinh ngày: 14. 02. 1957 tại Vĩnh Long



Phạm - thị - bách - yên

Sinh ngày: 09. 2. 1957 tại Đà Nẵng



Ngô - ngọc - Uyên

Sinh ngày: 26. 5. 1983 tại Sài Gòn

- HỒ - SƠ HÀNH - CHÍNH -
KHAI SANH

Số hiệu

69

Trưởng-Bình, ngày 28.10.59

Sao y cuốn hộ sinh
năm 1918.

Hội-viên Hộ-Phách.

L. C. M. H. A.

VỎ - BÌNH - VONG.

Trưởng-Bình, ngày 28.10.59

Chúng thật chủ ký tên
của Hội-viên Hộ-Phách.

- Đại-diện Xã.

LE - VAN - TU.

Tên, họ ấu nhi : NGO - VAN - THONG

Phái : nam

Sinh : Le 10 Avril 1918
(Ngày, tháng, năm)

Tại : nhà thương Cangloa

Cha : NGO - VAN - BA
(Tên, họ)

Tuổi : ---

Nghề : Làm việc thương thơ

Cư-trú tại : Trường - Bình

Mẹ : NGUYEN - THI - GUONG
(Tên, họ)

Tuổi : ---

Nghề : Đuôn bán

Cư-trú tại : Trường - Bình

Vợ : Vợ chánh
(chánh hay thác)

Người khai : NGO - VAN - BA
(Tên, họ)

Tuổi : 29 ans

Nghề : Làm việc thương thơ

Cư-trú tại : Trường - Bình

Ngày khai : 10 Avril 1918

Người chứng thứ nhứt : BUI - THI - LAM
(Tên, họ)

Tuổi : 23 ans

Nghề : Làm thợ

Cư-trú tại : nhà thương Cangloa

Người chứng thứ nhì : LE - THI - SANG
(Tên, họ)

Tuổi : 24 ans

Nghề : Làm thợ

Cư-trú tại : Trường - Bình

Cholon 10 Avril 1918

Lập tại xã Trường-Bình, ngày 29 tháng 2 năm 1918
195

Người khai,

ký tên: Ba.

Hộ-lại,

ký tên: Phan van Tron.

Nhân-chứng,

ký tên: Lành
LE - THI - SANG ĐÓT?

Thành phố Hồ Chí Minh 10/4/90

Kính thưa Bà

Cháu tên là Ngô Ngọc Sơn, sinh năm 1957, hiện cư ngụ tại:

TR 16/11 Nguyễn Cảnh Hiền Hẻm Bàu Khô Lầu 1.

Cung bố là: Phạm Thị Bạch Yến, sinh năm 1957, và con là

Ngô Ngọc Uyên sinh năm 1988. Chúng chung túng một hồ sơ di cư.

Nay cháu viết thư cho bà để trình bày một việc sau đây:

Cháu tên là Ngô Văn Thống, sinh năm 1948 tại Lâm Giồng Long An

Ngày 30/4/75, tổng số tại tổng nha Cảnh Sát Quốc Gia, chức vụ: chánh

Số thanh tra, ngành biên tập Văn thư ngà-sang, tháng I, cháu cháu đã đi

tu nghiệp tại Hoa Kỳ năm 1960 tại tiểu bang Kentucky để học khóa

Về Cảnh sát quốc tế Interpol (cháu xin đính kèm hình cha cháu chụp

khi đến phi trường Kentucky, và cả tương lai bị Kentucky năm 1960)

Các giấy chứng nhận đã tốt nghiệp, gia đình bắt buộc phải hủy bỏ vào

ngày 30/4/75 vì lý do chính trị, hiện nay cháu chỉ còn giữ lại, một

số hình cha cháu chụp tại Kentucky, Washington DC, Trenton New Jersey,

Toledo Ohio, Charleston W. Va. và đã nộp mã cha cháu để ở ở trường học các

khóa tu nghiệp về Cảnh sát đặc biệt tại Hoa Kỳ (hình ảnh cha em

đã gửi đầy đủ về gia đình và cháu đã gửi lại cho gia đình để giữ lại)

Sau một thời gian, cháu cháu đã học tập tại các trường đại học và đã tốt nghiệp

và cháu cháu đã tiếp tục học về Cảnh sát, tiếp tục là tiếp tục di cư, và

đã làm việc ở "The War on Drugs", mà cháu cháu cũng đã giảng dạy các khóa Cảnh sát,

khi được thả về cha cháu bị bệnh xuất huyết não và mất năm (1988)

Và sau đó mẹ cháu cũng mất năm (1982).

- Sau tháng 10 năm 1989, cháu được tin có chương trình H.O (để giúp cho

những người tù chính trị được xuất cảnh sang Hoa Kỳ, hay thân nhân của

họ, được ra đi khi họ không còn nữa), thì cháu có xin nộp đơn và được

chính phủ Việt Nam chấp thuận, hiện hồ sơ của cháu đã được chuyển

lên phòng lịnh tại người nước ngoài, theo danh sách số 1357 ngày 30/4/90

cơ như phía Việt Nam đã xong, nhưng về phía Mỹ, nay cha cháu đã mất,

cháu không có thân nhân tại Hoa Kỳ. Được biết bà là đại diện chính sách

bảo lãnh cho các tù nhân chính trị tại Việt Nam trước năm 1975, nên cháu

man phép viết thư cho bà, và gửi kèm một số giấy tờ cần thiết sau đây:

để nhờ bà lo cho cháu, cung bố con một giấy "Lời", cháu đã cung biết

ơn bà, và rất mong đợi bà trả lời thư cho cháu, hồ sơ cháu gửi để

bà tương gồm có:

1) 4 tấm hình cha cháu chụp tại tuồng cảnh bị Kentucky, tại
State police Transferts, cảnh sát của Louisville, Kentucky Exposition
center - và đài kỷ niệm JEFFERSON ở Washington DC -

2) giấy báo học tập tại trường, lệnh thả, khai sinh, khai tử của cháu,
và khai tử của mẹ cháu

3) hôn thú của cháu, khai sinh của anh của cháu và là là của cháu
Lưng của cháu cũng có ảnh của cháu, và là là, và giấy báo đã chuyển hồ sơ
của cháu xin kinh doanh, và thời thiết mạng bộ sản lập giấy tờ, cho gia
đình cháu sống có thể giúp "lời" của chính phủ Hoa Kỳ,

địa chỉ của cháu ở Nam - thị bách yến, ở đây cháu ở đây

(Cháu cũng chủ hồ sơ xin xuất cảnh)

TK 146/11 ở gần cảnh. Ở đây cháu ở đây

Phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Tôi là anh em PHAN PHAT HUON, người là Trung Tá Phó Giám

Độc Nhà Tuyển Dụng Công Giáo Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, đã ở trại cải

tạo 13 năm tại Bắc Việt, xin Bộ xin long giúp đỡ anh em

Ngài Đoàn và gia đình. Tôi hy vọng là Bộ sẽ thông cảm cho

anh em và gia đình anh em. Trân trọng.

PHAN PHAT HUON -

HỘI NỘI VỤ
SỞ CÔNG AN T.P. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

8 (1/8) 79

Số 757/ILT

LỆNH THA

Tôi THAI DOÀN MIỀN
Chức vụ PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG AN THỊ PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ quyết định miễn tố số ngày tháng năm
đối với bị can NGÔ VĂN THÔNG

Căn cứ vào pháp luật hiện hành,

RA LỆNH THA

Họ và tên NGÔ VĂN THÔNG Bí danh
Sinh ngày 10 tháng 04 năm 1918
Sinh quán Cần Giộc, Chợ Lớn
Trú quán 112/7 Tran Phu, Thị xã Vĩnh Long
Nghề nghiệp Không nghề nghiệp

Ông Giám thị trại tạm giam T.20
thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến ông Viện Trưởng VKSND Phân khu Hồ Chí Minh
..... đề tường.

T.P.H.C. ngày 08 tháng 08 năm 1979 (5/8)



THAI DOÀN MIỀN

Nơi nhận

- Ông Viện Trưởng VKSND T.P.H.C.M đề biết.
- U.B.N.D.T.P.H.C.MINH đề báo cáo.
- Ông Giám thị trại tạm giam T.20 đề thi hành.
- CÔNG AN QUẬN 6 đề biết.
- Đường sự khi và trình với C.A. biết.
- Lưu hồ sơ.

(NỘP)
588/HC/GIỐNG X BẮC CHINH
06 tháng 11 năm 1979
T.M. U. N. D. C. G. A. K. H. Q. I
T. L. CH. U. T. I. C. H.
U. V. I. E. N. T. H. U. O. C.



Mauleux

Thư thư thông

CAP 06

Chúng nhân

ĐB Ngõ Vín chớg trườ khỉ

bí bắt cu ngy nhá 23' 195 hân

giang Phươg 10 Luan 6. Gia tũn

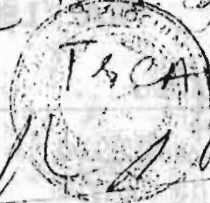
đá hũc hũng vớ 1127 bân Phũ

Vĩn lợc cãn nhũ cho nhũ nhũn

Vũy kũn chũyũ đũn cũng an Phũng 4

Lũũ xũ Vĩn lợc quũ đũ đũ

Ngày 15/8/1979



Nguyễn Ngọc Sĩ

CỘNG-HÒA MIỀN NAM VIỆT-NAM

---XXX---

TÒA-ÁN NHÂN-DÂN CÁCH-MẠNG
TỈNH VINH-LONGBẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH xã Long-châu
VinhLongNAM 1957SỐ HIỆU 286

Họ, tên đứa trẻ ..	NGÔ-NGỌC-SẮC
Nam, nữ	nam
Ngày sanh	mười bốn tháng hai dương lịch năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy.
Nơi sanh	Long-châu (VinhLong)
Họ, tên cha	NGÔ-VĂN-THÔNG
Nghề nghiệp của cha	Thăm-Sát-Viên Cảnh-Sát và công an.
Nơi cư ngụ của cha	Chợ Lớn
Họ, tên mẹ	NGUYỄN-THỊ-KHƯƠNG
Nghề nghiệp của mẹ	nội-trợ
Nơi cư ngụ của mẹ	Chợ Lớn
Vợ chánh hay thứ	vợ chánh (hôn thú số 11/1956 Long-Hồ VinhLong)

Góp
Số: 5887 HC/GIỐNG-BẢN CHÍNH
Ngày 11 tháng 11 năm 1957
T.M. QUẢN LÝ CẤP KHU QU. I
CHỦ TỊCH
ỦY MIỀN THỊ XÃ

Trích y bản chánh
VINH-LONG ngày 8.11, 1957

T.M. TÒA-ÁN NHÂN-DÂN,

Chim

PHÁT TRIỂN THIÊN

*Tham Tuyến Chính*

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Phường

Huyện, Quận

Tỉnh, Thành phố

QĐ số

Ngày

Số 42 - 149

Quyển số 01

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên

Bí danh

Sinh ngày tháng

năm hay tuổi

Dân tộc

Quốc tịch

Nghề nghiệp

Nơi đăng ký

nhân khẩu

thường trú

Số giấy chứng minh nhân dân:

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 16 tháng 08 năm 1988

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. UBND

Ngô Ngọc Đan

Phạm Thị Bạch Yến

Số 588/HỒ SƠ CÔNG ĐĂNG CHÍNH

TRẦN THỊ THẠCH



Trần Thanh Xuân

KHAI - SINH

Số 289

Năm

Làng

Họ, tên, người con mới sanh Quốc-tịch	PHẠM - THỊ - BẠCH - YẾN
Con trai hay con gái	Con gái
Sanh ngày, tháng, năm nào	ngày mồng chín tháng hai năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy (09.02.1957)
Sanh tại đâu (Làng Huyện Tỉnh nào)	Nhà Hộ-sinh NGÕ-THỊ-ĐỎA, Hải-châu, ĐÀ-NẴNG
Họ, tên, tuổi, quốc tịch nghề nghiệp sanh quán, chánh, quán và trú quán của người cha (nếu cha mẹ có giấy gá thú) hợp lệ hoặc người cha nhận chính là con mình không thì khoản này để trống	Phạm-Đức-Vui Quân-nhân, Chánh-quán và Trú-quán tại Phước-ninh, Đà-nẵng. 25 tuổi
Họ, tên, tuổi, quốc tịch nghề nghiệp sanh quán, chánh quán, và trú quán của người mẹ. Khi nào không biết, người mẹ là ai thì khoản này để trống	Nguyễn-thị-Sang, Nội-trợ, Sinh và chánh quán làng Phú-Lưu, Tỉnh Bắc- Ninh, (Bắc-Việt) 20 tuổi,
Ngôi thứ của người mẹ (Nếu cha mẹ có giấy thú hợp Pháp tại kê rõ vợ chánh, kế hay vợ thứ)	Vợ-chánh
Họ, tên Tuổi, nghề nghiệp sanh quán chánh quán và chỗ ở của người hay những người khai	Phạm-đức-Vui, 25 tuổi, Quân-nhân, Chánh-trú-quán Phước-ninh, Đà-nẵng
Họ, tên, tu, nghề nghiệp sanh quán và trú quán của người làm chứng thứ nhất	Châu-văn-Thành, 32 tuổi, Quân-nhân, Chánh-trú-quán Hương-Trà, Thừa-Thiên
Họ, tên tuổi, nghề nghiệp sanh quán và trú quán của người làm chứng thứ nhì	Lê-Công-Mẫn, 25 tuổi, Quân-nhân, Chánh-trú-quán, Hải-châu, Đà-nẵng.

Giấy này làm tại Hải-Châu, ngày 11 tháng 2 năm 1967

NGƯỜI KHAI NGƯỜI LÀM CHỨNG THỨ NHẤT NGƯỜI LÀM CHỨNG THỨ NH

PHUNG TRÍCH LỤC

Hải-châu

, ngày

Số: 5881
Ngày 06 tháng 11 năm 1967
TM. CÔNG AN KHU QUÊ
TL. CHỦ TỊCH

Khoản trống để công nhận các chỗ sửa trong tờ khai này

PHẠM THỊ BẠCH YẾN: Chỗ trống không dùng phải kéo một nét mực.
Người nào không biết ký tên thì in dấu ngón tay vào và Ủy viên Hộ tịch phải chứng
rõ ràng người ấy không biết viết ký tên.



Trần Thanh Xuân

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mã số 870/P3

Xã, thị trấn: Phường 4
Thị xã, quận: Vĩnh Long
Thành phố, tỉnh: Cần Thơ

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 111
Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Nguyễn Thái Khương</u> <u>nữ</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>Ngày 02 tháng 8 năm 1927</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Số 112/x Trường Trần Phú, Khóm 2,</u> <u>Phường 4, Thị xã Vĩnh Long</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>ngày 27/01/1982</u> <u>Tại nhà</u>
Nguyên nhân chết	<u>Bệnh</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	<u>Ngô Ngọc Mỹ</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>con ruột</u>

SAC V



Kiên Thi Liên

Đăng ký ngày 17 tháng 02 năm 1982

TM/UBND Phường 4
(Ký tên, đóng dấu)

Phó chủ tịch
Nguyễn Văn Bình
(Ấn ký)

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN QUẬN I

Số 1352 /GB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

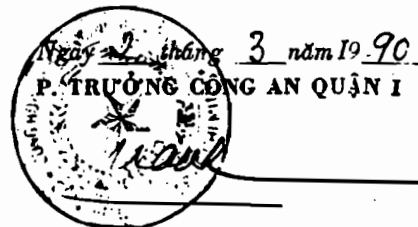
GIẤY BẢO

CÔNG AN QUẬN I Xin thông báo cho :

Ông, Bà : Phạm Thị Lưu Văn
Hiện cư ngụ tại số : 7K15/11 Ng Caius Chảo
biết

Hồ sơ xin xuất cảnh đi : Mỹ 3 người diện heo
Của Ông, Bà : Yêu chúng tôi đã làm đầy đủ thủ tục
và chuyển lên Phòng công tác người nước ngoài (161 Nguyễn Du) ngày 20.1.90
Theo danh sách số : 1358

Vậy xin báo đề Ông, Bà tiện việc theo dõi.



Trưng tá. Nguyễn Văn Mạnh

SỞ CÔNG AN THÀNH PHỐ

CỔ

HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

29

HỒ CHÍ MINH

CÔNG AN QUẬN 6

Số: 312 /GBCT 76.



LẤY BÁC HỌC TẬP CẢI TẠO

-1-

CÔNG AN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Báo cho: Hồ Văn Hồng - 57 năm.....

Địa chỉ cư ngụ hiện nay: 496, Hẻm 19/1.....

La: Chánh. 007, Trường Phóng. Lịch. Tập. 14/11.....

Đúng 6 giờ, ngày 9 tháng 12 năm 1976

Có mặt tại địa điểm: 475/10, Hẻm 1/2

Đã học tập cải tạo: ra đi nhờ mang theo giấy báo đi học tập và 1 ngày ăn chín, thời gian và các chế độ Nội quy sẽ được công bố sau. Nhận được giấy báo ngay đương sự phải có mặt đúng thời gian và địa điểm nói trên, không cho phép lý do nào vắng mặt, /.

Kính chuyển:

Công an phường: 12...

để tổng đạt đến đương sự

11/3/76 - tháng 12 năm 1976

TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 6



TRẦN VĂN HỒNG

Chứng nhận

Đường đi có địa lớp học cải tạo
tại địa phương 07 ngày, từ ngày
09 đến ngày 15-12-1976.

Công an Quận 6



BCHĐ 10.

Cường nhân

Ông Ngô Văn Tánh
có đến trạm diện vào
lúc 17h30

Ngày 16/12/1976.

Th. Ban QLK



Nguyễn Ngọc Di-

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nhân HTS/73

Xã, thị trấn: Phước Mỹ
Thị xã, quận: Vĩnh Long
Thành phố, tỉnh: Cần Long

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 01
Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Tô Văn Bông</u> <u>nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>1918.</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>112/7 Trần Phú 1 Chơn & Phước Mỹ</u> <u>Thị xã Vĩnh Long.</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>23. 06. 1980.</u> <u>Bại nhà.</u>
Nguyên nhân chết	<u>Xuất huyết não</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	<u>Nguyễn Thị Chơn 54 tuổi</u> <u>112/7 Trần Phú 1 Chơn & Phước Mỹ</u> <u>Thị xã Vĩnh Long</u> <u>Cần Long</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	

Đăng ký ngày 24 tháng 06 năm 1980.
TM/UBND Phước Mỹ
(ký tên, đóng dấu)



Chủ tịch

Nguyễn Văn Bảy

Nguyễn Văn Bảy

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT 2/P3

Xã, Thị trấn: _____

Thị xã, Quận: 5

Thành phố, Tỉnh: HCM

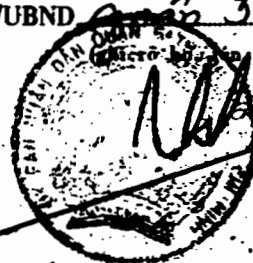
GIẤY KHAI SINH

Số 90-119
Quyển số 01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>Ngô Ngọc Huyền</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Hai sáu tháng năm một nghìn chín trăm</u> <u>(26.5.1983)</u>		
Nơi sinh	<u>75 Lao Thiêng quận 3</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Ngô Ngọc Dân</u> <u>1957</u>	<u>Phạm Thị Bạch Yến</u> <u>1957</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Sinh viên</u>	<u>Nữ 75</u>	
Nơi ĐKKK thường trú	<u>Đại học Văn học Nguyễn Trãi</u>	<u>48/92 Bờ Ràng</u> <u>Quận 1</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Phạm Thị Lệ Hoa 1959</u> <u>38/22 Nguyễn Trãi</u> <u>120754 OK</u>		

Đăng ký ngày 9 tháng 6 năm 1983
TM/UBND Quận 5 Ủy ban đăng ký
(chức vụ)



TRẦN THÀNH SỰ

JUL • 60 •

KENTUCKY POSITION AND FAIR

E FAIR SEPT 9 THRU 17

WELCOME JEFFERSON COUNTY FAIR AUG 14-17-18



Trustee Kentucky Exposition Center

12/7/60

09

700



Cảnh sát cuộc Louisville, Ky
chiều thứ hai 15/7/60.-

W. J. Wilson



502 F

Tại đại Kỳ² niệm JEFFERSON ở Washington D.C.
một buổi chiều xuân Canh-Tý (1960) -

STATE POLICE
ACADEMY



WELCOME
TO THE
KENTUCKY
STATE
POLICE
TRAINING
ACADEMY

KSP

Trưởng Cảnh. bi Kentucky State Police, Frank
fort, sang chưa nhất 31/7/60.

802A

24

CÔNG AN - QUÂN 6

/// IẤY BÁO HỌC TẬP CẢI TẠO

- /) -

CÔNG AN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Báo cho: 9691. Vạn Phong. 57 tuổi.

Địa chỉ cư ngụ hiện nay: 496/1 Hàm Nghi.....

Là: Chánh. Đ., Trường phòng. bị, và. và. 67M.

Dùng 6 giờ, ngày 9/1, tháng 12 năm 1976

Có mặt tại địa điểm: 475/1A, Hùng Vương P.1.2.

Đề học tập của tạo: ra đi nhớ mang theo giấy báo đề học tập và 1 ngày ăn chín, thời gian và các chế độ Nội quy sẽ được công bố sau. Nhận được giấy báo này đương sự phải có mặt đúng thời gian và địa điểm nói trên, không cho phép lý do nào vắng mặt./.

Kinh chuyển:

Công an phường: 12...

đề tổng đạt đến dương sự

11/ ngày 7 tháng 12 năm 1975

TRƯỜNG CÔNG AN QUÂN 6



JUL • 60

Trong phòng trọ Louisville (Ky)
Police Headquarters Trưa chúa
nhật 24-7-60.

Nguyễn Văn



Đ. Ngô. Văn. Công



Ô. Ngô. Văn. Đông



NGO NGOC DAN

Date of birth:

February 14th, 1957

PHAM THI BACH YEN

Date of birth:

February 9th, 1957

NGO NGOC UYEN

Date of birth:

May 26th, 1983